

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU T
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa: chị Nguyễn Thị T H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp T H, xã Thanh Đ, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh và anh Phan V T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp T H, xã Thanh Đ, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T H và anh Phan V T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T H và anh Phan V T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan T H, sinh năm 1994 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T H và anh Phan V T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H anh T người phải chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị H tự nguyện nộp thay cho anh T 75.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân. Tổng cộng số tiền chị H phải nộp là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0010470 ngày 28-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị H được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã , h Châu T, TN;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập QĐ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cái Thị Minh Tâm